

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992.

ĐKHKT: Thôn Dum, xã TL, huyện PT, TP Hà Nội.

Chỗ ở: Tổ dân phố số 4, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy V**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Dum, xã TL, huyện PT, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Duy V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Duy V có 01 con chung là Nguyễn Duy V1, sinh ngày 03/8/2013. Chị N và anh V thỏa thuận giao cháu Nguyễn Duy V1 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Duy V1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Duy V cho đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Duy V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức và nợ: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Duy V đều xác định không có.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0040100 ngày 02/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã TL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chính